

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 64/2021/HS-ST
Ngày 29 tháng 10 năm 2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1 - Ông Ngô Sỹ Lượng

2 - Ông Hồ Văn Hào

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Thương - Chức vụ: Thư ký
Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa - tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2021/HSST ngày 18 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Văn Thị H**; tên gọi khác: không; Sinh ngày 20 tháng 11 năm 1986 tại: Thị xã T, tỉnh Nghệ An; Quê quán: Xã H - Huyện L - Tỉnh Quảng Trị. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Khôi Q, phường P, Thị xã T, Tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Họ và tên cha: Văn Viết L - Đã chết; Họ và tên mẹ: Lê Thị H - Sinh năm: 1957; Chồng: Hồ Trung Đ - Sinh năm: 1987; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/09/2018, Văn Thị H bị TAND Thị xã Thái Hòa, Nghệ An quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 12/08/2020. Bị cáo Văn Thị H bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/03/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

****) Những người chứng kiến:***

- **Chị Trương Thị Thanh H** - Sinh năm 1991

Trú quán: Khôi Q, phường P, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt.

- **Chị Phạm Thị Q** - Sinh năm 1984

Trú quán: Khôi D, phường P, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt.

- **Bà Lê Thị H** - Sinh năm 1957

Trú quán: Khôi Q, phường P, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Văn Thị H là đối tượng nghiện chất ma túy. Vào khoảng đầu tháng 2 năm 2021, Văn Thị H đi đến khách sạn A thuộc Khối L, phường C, Thị xã T, Nghệ An thì nhặt được 02 gói ma túy có đặc điểm: 01 gói nilong màu hồng, kích thước (2,5x3,5)cm bên trong chứa nhiều viên nén màu hồng, mỗi viên có đường kính 0,5 cm; một mặt của mỗi viên có in chữ WY là ma túy tổng hợp; 01 (một) gói nilong màu xanh dương, kích thước (3,7x2,5) cm bên trong chứa nhiều viên nén màu hồng, mỗi viên có đường kính 0,5 cm, một mặt của mỗi viên có in chữ WY là ma túy tổng hợp và 02 (hai) gói nilong trong suốt, cụ thể: 01 (một) gói nilong trong suốt kích thước là (0,9x1,2) cm, có mép trên viền xanh, bên trong chứa các hạt tinh thể trong suốt là ma túy dạng đá, 01 (một) gói nilong trong suốt kích thước là (0,9x0,7)cm, có mép trên viền đỏ, bên trong chứa các hạt tinh thể trong suốt là ma túy dạng đá. Văn Thị H biết rõ đó là ma túy và đã cất giấu để sử dụng. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 10/03/2021, Văn Thị H lấy số ma túy trên cất giấu vào trong túi áo ngực để đi tìm nơi sử dụng. Khi Văn Thị H đi qua khu vực thuộc khối Q, phường P, thị xã T thì bị tổ Công tác Công an phường P, thị xã Thái Hòa bắt quả tang, thu giữ trong túi áo ngực của Văn Thị H 02 (hai) gói ma túy có đặc điểm là: 01 (một) gói nilong màu hồng, kích thước (2,5x3,5) cm bên trong có chứa 40 (bốn mươi) viên nén màu hồng, mỗi viên có đường kính 0,5cm, một mặt của mỗi viên có in chữ WY là ma túy tổng hợp; 01 (một) gói nilong màu xanh dương, kích thước (3,7x2,5)cm bên trong có chứa 32 (ba mươi hai) viên nén màu hồng, mỗi viên có đường kính 0,5cm, một mặt của mỗi viên có in chữ WY là ma túy tổng hợp; và 02 gói nilong trong suốt như sau: 01 (một) gói nilong trong suốt kích thước (0,9x1,2) cm, có mép trên viền xanh, bên trong chứa các hạt tinh thể trong suốt là ma túy dạng đá; 01 (một) gói nilong trong suốt kích thước là (0,9x0,7) cm, có mép trên viền đỏ, bên trong chứa các hạt tinh thể trong suốt là ma túy dạng đá. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng, sau đó dẫn giải Văn Thị H về trụ sở công an Thị xã Thái Hòa để điều tra làm rõ.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và lấy mẫu giám định của cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa xác định:

+ Tổng khối lượng 40 (bốn mươi) viên nén màu hồng là: 4,06 gam (Bốn phẩy không sáu gam).

+ Tổng khối lượng 32 viên nén màu hồng là 3,17 gam (ba phẩy mười bảy gam).

+ Tổng khối lượng các hạt tinh thể trong suốt trong gói nilong trong suốt, viền mép trên màu xanh là 0,41 gam (không phẩy bốn mươi một gam).

+ Tổng khối lượng các hạt tinh thể trong suốt trong gói nilong trong suốt, viền mép trên màu đỏ là 0,49 gam (không phẩy bốn mươi chín gam).

Căn cứ Điều 4, Nghị định 19/2018 ND-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ Quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 xác định: Tổng khối lượng các viên nén màu

hồng và các hạt tinh thể trong suốt thu giữ của Văn Thị H trong quá trình bắt quả tang là: 8,13 gam (tám phẩy mười ba gam).

Tại bản Kết luận giám định số 422/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 18/03/2021 phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu các viên nén màu hồng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Văn Thị H gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Mẫu các hạt tinh thể trong suốt ký hiệu (M3, M4) thu được của Văn Thị H gửi giám định là ma túy (Methamphetamine).

Quá trình điều tra xác định, bị cáo Văn Thị H điều trị tại Bệnh viện tâm thần Nghệ An từ 12/09/2018 đến ngày 02/10/2018 theo Bệnh án tâm thần số 2987. Ngày 19/04/2021, Cơ quan CSĐT Công an Thị xã Thái Hòa ra Quyết định trưng cầu giám định Pháp y tâm thần đối với Văn Thị H.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 33/KLGĐ ngày 04/08/2021 của Phân viện pháp y tâm thần Bắc miền Trung kết luận: Trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 10/03/2021, Văn Thị H có hội chứng nghiện nhiều loại ma túy. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10) có mã bệnh là F19.2. Tại các thời điểm trên Văn Thị H đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, Văn Thị H có hội chứng nghiện nhiều loại ma túy hiện đang cai trong môi trường được bảo vệ. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10) có mã bệnh là F19.21. Tại các thời điểm trên Văn Thị H đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 08/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hoà đã truy tố bị cáo Văn Thị H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hoà giữ nguyên quan điểm như đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Văn Thị H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm g, khoản 2, điều 249, Điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 - BLHS năm 2015 xử phạt Văn Thị H từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: “*Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt*”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hoà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hoà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người chứng kiến trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, từ đó đã xác định được, vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 10/03/2021, Văn Thị H khi đang đi qua khu vực thuộc khối Q, phường P, thị xã T để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị tổ Công tác Công an phường P, thị xã T bắt quả tang, thu giữ trong túi áo ngực của Văn Thị H 02 (hai) gói ma túy có đặc điểm là: 01 (một) gói nilong màu hồng, kích thước (2,5x3,5) cm bên trong có chứa 40 (bốn mươi) viên nén màu hồng, mỗi viên có đường kính 0,5cm, một mặt của mỗi viên có in chữ WY là ma túy tổng hợp; 01 (một) gói nilong màu xanh dương, kích thước (3,7x2,5)cm bên trong có chứa 32 (ba mươi hai) viên nén màu hồng, mỗi viên có đường kính 0,5cm, một mặt của mỗi viên có in chữ WY là ma túy tổng hợp; và 02 gói nilông trong suốt như sau: 01 (một) gói nilong trong suốt kích thước (0,9x1,2) cm, có mép trên viền xanh, bên trong chứa các hạt tinh thể trong suốt là ma túy dạng đá; 01 (một) gói nilong trong suốt kích thước là (0,9x0,7) cm, có mép trên viền đỏ, bên trong chứa các hạt tinh thể trong suốt là ma túy dạng đá. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và lấy mẫu giám định của cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa xác định:

- + Tổng khối lượng 40 (bốn mươi) viên nén màu hồng là: 4,06 gam (Bốn phẩy không sáu gam).

- + Tổng khối lượng 32 viên nén màu hồng là 3,17 gam (ba phẩy mười bảy gam).

- + Tổng khối lượng các hạt tinh thể trong suốt trong gói nilong trong suốt, viền mép trên màu xanh là 0,41 gam (không phẩy bốn mươi một gam).

- + Tổng khối lượng các hạt tinh thể trong suốt trong gói nilong trong suốt, viền mép trên màu đỏ là 0,49 gam (không phẩy bốn mươi chín gam).

Căn cứ Điều 4, Nghị định 19/2018 ND-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ Quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 xác định: Tổng khối lượng các viên nén màu hồng và các hạt tinh thể trong suốt thu giữ của Văn Thị H trong quá trình bắt quả tang là: 8,13 gam (tám phẩy mười ba gam).

Tại bản Kết luận giám định số 422/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 18/03/2021 phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu các viên nén màu hồng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Văn Thị H gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Mẫu các hạt tinh thể trong suốt ký hiệu (M3, M4) thu được của Văn Thị H gửi giám định là ma túy (Methamphetamine)

Quá trình điều tra xác định, bị cáo Văn Thị H điều trị tại Bệnh viện tâm thần Nghệ An từ ngày 12/09/2018 đến ngày 02/10/2018 theo Bệnh án tâm thần số 2987. Ngày 19/04/2021, Cơ quan CSĐT Công an Thị xã Thái Hòa ra Quyết định trưng cầu giám định Pháp y tâm thần đối với Văn Thị H.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 33/KLGD ngày 04/08/2021 của Phân viện pháp y tâm thần Bắc miền Trung kết luận: Trước và

trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 10/03/2021, Văn Thị H có hội chứng nghiện nhiều loại ma túy. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10) có mã bệnh là F19.2. Tại các thời điểm trên Văn Thị H đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, Văn Thị H có hội chứng nghiện nhiều loại ma túy hiện đang cai trong môi trường được bảo vệ. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10) có mã bệnh là F19.21. Tại các thời điểm trên Văn Thị H đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Như vậy có đủ cơ sở kết luận Văn Thị H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” phạm vào điểm g, khoản 2, điều 249 - BLHS năm 2015.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là hết sức nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an chung tại địa phương, việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, nên cần xét xử nghiêm. Tuy nhiên cũng xét cho bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm d khoản 1, Điều 51 - BLHS năm 2015, nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt nhưng việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết nhằm cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng của vụ án: Vật chứng là một phong bì thư hình chữ nhật kích thước 10cm x 18cm được niêm phong đúng quy định, bên trong có chứa chứa vỏ giấy niêm phong, 01 gói ni long màu hồng kích thước (2,5x3,5) cm, bên trong có chứa 34 viên nén màu hồng là ma túy có khối lượng còn lại là 3,46 gam ký hiệu A1; Một gói ni lông màu xanh dương kích thước (3,7x2,5)cm, bên trong có chứa 27 viên nén màu hồng là ma túy còn lại có khối lượng 2,71 gam ký hiệu A2; 0,16 gam ma túy còn lại trong gói ni lông trong suốt có mép trên viền xanh kích thước (0,9x1,2 ký hiệu A3 và 0,18 gam ma túy còn lại trong gói ni lông trong suốt có mép trên viền đỏ kích thước (0,9x0,7) ký hiệu A4 thu giữ của Văn Thị H cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm g, khoản 2, điều 249; Điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 - BLHS năm 2015. Tuyên bố bị cáo Văn Thị H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt Văn Thị H 06 (Sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 3 Năm 2021.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, khoản 2, điều 106 - BLTTHS năm 2015 tịch thu tiêu hủy một phong bì thư hình chữ nhật kích thước 10cm x 18cm được niêm phong đúng quy định, bên trong có chứa chứa vỏ giấy niêm phong, 01 gói ni long màu hồng kích thước (2,5x3,5) cm, bên trong có chứa

34 viên nén màu hồng là ma túy có khối lượng còn lại là 3,46 gam ký hiệu A1; Một gói ni lông màu xanh dương kích thước (3,7x2,5)cm, bên trong có chứa 27 viên nén màu hồng là ma túy còn lại có khối lượng 2,71 gam ký hiệu A2; 0,16 gam ma túy còn lại trong gói ni lông trong suốt có mép trên viền xanh kích thước(0,9x1,2 ký hiệu A3 và 0,18 gam ma túy còn lại trong gói ni lông trong suốt có mép trên viền đỏ kích thước (0,9x0,7) ký hiệu A4 thu giữ của Văn Thị H. Toàn bộ số vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 11 tháng 10 năm 2021.

Án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án (kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án). Buộc bị cáo Văn Thị H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ an trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Sơn